

UBND TỈNH PHÚ THỌ
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Số: 163/SVHTTDL-QLDSVH

V/v một số thay đổi về quy định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật; Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bô di tích.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 13 tháng 3 năm 2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành.

Căn cứ Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bô, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

Ngày 06/6/2018, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành văn bản số 389/SVHTTDL-QLDSVH về cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật; Chứng chỉ hành nghề tu bô di tích và Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bô di tích.

Ngày 09/10/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 142/2018/NĐ-CP về Sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn một số thay đổi quy định về yêu cầu điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật; Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bô di tích, nội dung cụ thể như sau:

1. Yêu cầu điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.

Cơ sở kinh doanh giám định cổ vật phải bảo đảm các điều kiện sau:

- Có trang thiết bị, phương tiện thực hiện giám định phù hợp với lĩnh vực đã đăng ký.

- Có ít nhất 03 chuyên gia giám định cổ vật về các chuyên ngành theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Yêu cầu điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bô di tích.

2.1. Giấy chứng nhận hành nghề lập quy hoạch tu bô di tích:

- Được thành lập theo quy định của pháp luật;
- Có đủ điều kiện hành nghề thiết kế quy hoạch xây dựng theo quy định pháp luật về xây dựng;
- Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề lập quy hoạch tu bô di tích.

2.2. Giấy chứng nhận hành nghề lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, thiết kế tu bổ di tích:

- Được thành lập theo quy định của pháp luật;
- Có đủ điều kiện hành nghề thiết kế xây dựng theo quy định pháp luật về xây dựng;
- Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, thiết kế tu bổ di tích.

2.3. Giấy chứng nhận hành nghề thi công tu bổ di tích:

- Được thành lập theo quy định của pháp luật;
- Có đủ điều kiện năng lực của tổ chức thi công xây dựng theo quy định pháp luật về xây dựng;
- Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề thi công tu bổ di tích.

2.4. Giấy chứng nhận hành nghề tư vấn giám sát thi công tu bổ di tích:

- Được thành lập theo quy định của pháp luật;
- Có đủ điều kiện năng lực của tổ chức tư vấn khi giám sát thi công xây dựng công trình theo quy định pháp luật về xây dựng;
- Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề giám sát thi công tu bổ di tích.

Các nội dung khác về cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật; Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích và Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích giữ nguyên theo văn bản số 389/SVHTTDL-QLDSVH ngày 06/6/2018 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./. tú

(Chi tiết các thủ tục được đăng tải tại mục “Các TTHC” trên Trang thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Phú Thọ: <http://svhttdl.phutho.gov.vn/>).

Noi nhận:

- Như trên ;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng, T.Tra;
- P. VH&TT các huyện, thị, thành;
- Lưu: VT, QLDSVH. (T.35b). N

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Trường Thành

Phú Thọ, ngày 06 tháng 3 năm 2019

HƯỚNG DẪN

Về trình tự, thủ tục bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 98/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn trình tự, thủ tục bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh (sau đây gọi là di tích), nội dung chính như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

- Tiếp tục tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng trong hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

- Đảm bảo giữ gìn tối đa yếu tố gốc của di tích; đáp ứng yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật.

B. NỘI DUNG CỤ THỂ.

I. Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; Điều chỉnh dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

1. Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (sau đây gọi là dự án tu bổ di tích):

Nội dung dự án tu bổ di tích bao gồm:

1.1. *Thuyết minh*: Thuyết minh dự án tu bổ di tích gồm các nội dung sau:

a) Căn cứ lập dự án tu bổ di tích;

b) Giới thiệu khái quát về di tích và giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích;

c) Báo cáo khảo sát chi tiết về các vấn đề lịch sử, khảo cổ, văn hóa, kiến trúc, nghệ thuật, quá trình xây dựng, tu bổ, kỹ thuật, vật liệu xây dựng di tích; đánh giá tình trạng kỹ thuật, tình hình quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích và các kết quả khảo sát theo quy định của pháp luật về xây dựng;

d) Mục tiêu dự án tu bổ di tích;

d) Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

e) Phương án quy hoạch mặt bằng tổng thể di tích và các phương án: Giải tỏa vi phạm di tích (nếu có); bảo quản, tu bổ, phục hồi từng hạng mục của di tích; tôn tạo cảnh quan; bảo vệ di tích và các hiện vật trong quá trình thi công; duy trì hoạt động tại di tích trong quá trình thi công; phòng, chống mối mọt, cháy nổ; xây dựng công trình mới và hạ tầng kỹ thuật;

g) Giải pháp kỹ thuật, công nghệ, vật liệu sử dụng để bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

h) Chỉ tiêu đối với thiết kế kiến trúc công trình xây dựng mới;

i) Đánh giá tác động môi trường của dự án tu bổ di tích bao gồm các nội dung sau:

- Liệt kê chất thải và đánh giá tác động của chất thải phát sinh từ việc thực hiện dự án;

- Biện pháp xử lý chất thải và các biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường và sức khỏe cộng đồng.

Trường hợp dự án sử dụng đất di tích mà không thuộc dự án tu bổ di tích thì phải thực hiện đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

k) Phương án bảo dưỡng, quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích sau khi hoàn thành dự án;

l) Dự toán kinh phí và nguồn vốn thực hiện dự án tu bổ di tích;

m) Tiến độ thực hiện dự án bồ di tích.

1.2. Bộ ảnh màu: Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm, chụp vào thời điểm khảo sát, thể hiện tổng thể và từng hạng mục di tích, kết cấu tiêu biểu, hiện vật, tình trạng kỹ thuật của công trình.

1.3. Thiết kế cơ sở: Thiết kế cơ sở của dự án tu bổ di tích gồm:

a) Bản vẽ, ảnh tư liệu liên quan đến quá trình hình thành, tồn tại, biến đổi và những lần tu bổ trước đây của di tích;

b) Các bản vẽ hiện trạng di tích gồm:

- Bản vẽ xác định vị trí di tích trên bản đồ hành chính cấp tỉnh, tỷ lệ 1:50.000;

- Bản vẽ hiện trạng mặt bằng tổng thể di tích, tỷ lệ 1:500;

- Bản vẽ hiện trạng mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt từng hạng mục công trình, bản vẽ hiện trạng từng bộ phận của công trình cần bảo quản, tu bổ, phục hồi, tỷ lệ 1:50;
- c) Bản vẽ thiết kế bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích gồm:
 - Bản vẽ quy hoạch mặt bằng tổng thể di tích, tỷ lệ 1:500;
 - Bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt từng hạng mục công trình, bản vẽ thiết kế từng bộ phận của công trình được bảo quản, tu bổ, phục hồi, tỷ lệ 1:50;
- d) Bản vẽ thiết kế công trình xây dựng mới theo quy định của pháp luật về xây dựng;
- d) Bản vẽ phối cảnh thể hiện trên khổ giấy A3.

2. Dự án bảo quản di tích:

Trường hợp chỉ thực hiện nội dung bảo quản di tích thì dự án bảo quản di tích gồm nội dung sau:

a) Thuyết minh:

- Căn cứ lập dự án bảo quản di tích;
- Giới thiệu khái quát về di tích và giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích;
- Kết quả khảo sát về tình trạng kỹ thuật của di tích hoặc hiện vật thuộc di tích cần bảo quản;
- Mục tiêu bảo quản di tích;
- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản di tích;
- Phương án bảo quản từng hạng mục của di tích; phương án bảo vệ di tích, hiện vật và phương án duy trì hoạt động ở di tích trong quá trình thi công;
- Giải pháp kỹ thuật, công nghệ, vật liệu sử dụng để bảo quản di tích;
- Phương án bảo dưỡng di tích sau khi hoàn thành dự án;
- Dự toán kinh phí và nguồn vốn thực hiện;
- Tiến độ thực hiện dự án.

b) Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm, chụp vào thời điểm khảo sát, thể hiện tình trạng kỹ thuật công trình và hiện vật cần bảo quản;

c) Thiết kế cơ sở của dự án bảo quản di tích gồm:

- Bản vẽ, ảnh tư liệu liên quan đến những lần bảo quản trước đây;
- Bản vẽ hiện trạng từng bộ phận của công trình và hiện vật cần bảo quản, tỷ lệ 1:50;
- Bản vẽ thiết kế từng bộ phận của công trình và hiện vật được bảo quản, tỷ lệ 1:50.

3. Báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (sau đây gọi là **báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích**):

3.1. Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích được lập trong trường hợp sau:

a) Việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích chỉ dùng ở mức độ gia cố, sửa chữa nhỏ những hạng mục, cầu kiện đơn giản, ít ảnh hưởng đến yếu tố gốc cầu thành di tích mà không phải lựa chọn các phương án khác nhau;

b) Cải tạo công trình không có yếu tố gốc cầu thành giá trị di tích hoặc xây dựng công trình mới phục vụ việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

3.2. Nội dung báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích:

a) *Thuyết minh*: Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích gồm:

- Căn cứ lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích;

- Giới thiệu khái quát về di tích và giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ của di tích;

- Báo cáo khảo sát sơ bộ về các vấn đề kiến trúc, nghệ thuật, kỹ thuật, vật liệu xây dựng di tích; đánh giá tình trạng kỹ thuật;

- Mục tiêu bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

- Phương án bảo quản, tu bổ, phục hồi, sửa chữa nhỏ từng hạng mục, cầu kiện đơn giản của di tích và các phương án: bảo vệ di tích và hiện vật trong quá trình thi công; phòng, chống mối mọt, cháy nổ; xây dựng công trình mới, hàn tầng kỹ thuật;

- Dự toán kinh phí và nguồn vốn thực hiện;

b) *Bộ ảnh màu*: Bộ ảnh màu kích thước 10 x 15 cm, chụp vào thời điểm khảo sát, thể hiện vị trí và chi tiết các hạng mục được lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

c) *Thiết kế bản vẽ thi công*: Thiết kế bản vẽ thi công của báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích gồm:

- Bản vẽ hiện trạng di tích bao gồm: bản vẽ hiện trạng mặt bằng tổng thể di tích, tỷ lệ 1:500; bản vẽ hiện trạng mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt từng hạng mục công trình, cầu kiện thuộc di tích, tỷ lệ 1:50;

- Bản vẽ thiết kế gia cố, sửa chữa nhỏ những hạng mục, cầu kiện đơn giản bao gồm: bản vẽ thiết kế mặt bằng tổng thể di tích, tỷ lệ 1:500; bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt từng hạng mục di tích; bản vẽ thiết kế bộ phận được bảo quản, tu bổ, phục hồi, tỷ lệ 1:50;

- Bản vẽ thiết kế cải tạo công trình cũ hoặc xây dựng công trình mới theo quy định của pháp luật về xây dựng;

- Bản vẽ phối cảnh di tích thể hiện trên khổ giấy A3.

4. Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

Chủ đầu tư dự án tu bổ di tích lập Thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích sau khi dự án tu bổ di tích được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Thẩm quyền phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng. (*Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể sau khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản quy định nội dung, thẩm quyền thẩm định thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích*).

5. Điều chỉnh Dự án tu bổ di tích; Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

Dự án tu bổ di tích và Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích được điều chỉnh khi có một trong các trường hợp sau đây:

- a) Có phát hiện mới về di tích;
- b) Quy hoạch di tích có liên quan được điều chỉnh;
- c) Xuất hiện yếu tố mới có khả năng hủy hoại hoặc gây nguy cơ hủy hoại di tích;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về xây dựng.

II. Thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt Dự án tu bổ di tích, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

1. Thẩm quyền lập Dự án tu bổ di tích; Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

a) Căn cứ danh mục dự án thành phần của quy hoạch di tích đã được phê duyệt, sự xuống cấp của di tích và khả năng bố trí kinh phí đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước hoặc khả năng huy động nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật về đầu tư và đầu tư công, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích và lựa chọn chủ đầu tư của dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

b) Chủ đầu tư chịu trách nhiệm lựa chọn tổ chức có đủ điều kiện hành nghề lập dự án tu bổ di tích, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Dự án tu bổ di tích, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

2.1. Thẩm quyền thẩm định Dự án tu bổ di tích, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh.

2.2. Thẩm quyền phê duyệt Dự án tu bổ di tích, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia sau khi có văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đối với di tích cấp tỉnh sau khi có văn bản thẩm định của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

III. Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

1. Tờ trình đề nghị thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích theo Mẫu số 01 hoặc văn bản đề nghị phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích theo Mẫu số 02 kèm theo.

2. Thuyết minh dự án tu bổ di tích, bộ ảnh màu và thiết kế cơ sở hoặc thuyết minh báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, bộ ảnh màu và thiết kế bản vẽ thi công.

3. Văn bản thẩm định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia; của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích cấp tỉnh (đối với trường hợp trình phê duyệt).

IV. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích

1. Khảo sát, thu thập tài liệu về yếu tố kinh tế - xã hội, môi trường tự nhiên và những vấn đề liên quan đến di tích.

2. Lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

3. Lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan về dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

4. Tiếp thu ý kiến của tổ chức, cá nhân.

5. Thẩm định, trình phê duyệt, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

6. Công bố dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích đã được phê duyệt tại di tích trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật được phê duyệt, với các nội dung sau:

a) Thuyết minh nội dung cơ bản của dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật và tổng dự toán kinh phí thực hiện, trừ nội dung có liên quan đến quốc phòng, an ninh, bí mật nhà nước;

b) Bản vẽ tổng mặt bằng tu bổ và bản vẽ công trình được tu bổ;

c) Thời gian thực hiện dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích;

d) Tên chủ đầu tư, tên tổ chức lập dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

V. Thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích

1. Thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích:

a) Đối với dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích là di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thẩm định.

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

b) Đối với dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích là di tích cấp tỉnh, chủ đầu tư dự án tu bổ di tích gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định bằng văn bản đồng ý hoặc văn bản góp ý điều chỉnh, bổ sung.

Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có văn bản yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ.

c) Trường hợp di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt thì thời hạn thẩm định dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích là 07 ngày làm việc.

2. Phê duyệt dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích:

a) Chủ đầu tư dự án tu bổ di tích gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc người được ủy quyền để phê duyệt.

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc người được ủy quyền có trách nhiệm phê duyệt.

Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người được ủy quyền có văn bản yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ;

b) Đối với dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích có nguy cơ bị hủy hoại hoặc cần tu bổ, tôn tạo đột xuất phục vụ nhiệm vụ chính trị đặc biệt, thời hạn phê duyệt là 07 ngày làm việc.

*** Lưu ý:**

- Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng có hiệu lực thi hành từ ngày 15/02/2019. Nghị định này thay thế Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng

- Hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng là hoạt động có tính chất đặc thù, vì vậy, trong quá trình thực hiện, đề nghị UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các tổ chức, cá nhân liên quan liên hệ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua phòng Quản lý di sản văn hóa) để được hướng dẫn chi tiết.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành quan tâm phối hợp, chỉ đạo thực hiện./. tm

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các huyện, thị, thành;
- QLDSVH, BQLDA, VP;
- P.VH&TT các huyện, thị, thành;
- Lưu: VT. (T.38b). N

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Thủy

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định dự án tu bồi di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bồi di tích

Kính gửi: (Cơ quan thẩm định)

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bồi, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.....

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định dự án tu bồi di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bồi di tích (Tên dự án tu bồi di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bồi di tích) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN TU BỒI DI TÍCH/BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT TU BỒI DI TÍCH

1. Tên dự án tu bồi di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bồi di tích:.....
2. Địa điểm:.....
3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...):.....
4. Nhà thầu lập dự án tu bồi di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bồi di tích:.....

5. Nội dung chính của dự án tu bồi di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bồi di tích:

- Hiện trạng di tích.
- Mục tiêu của dự án tu bồi di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bồi di tích.
- Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bồi, phục hồi di tích.
- Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bồi, phục hồi và xây dựng mới.
- Phương án phát huy giá trị di tích.

6. Dự toán kinh phí thực hiện:.....
7. Nguồn vốn thực hiện:.....
8. Thời gian thực hiện:.....
9. Các thông tin khác (nếu có):.....

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM TỜ TRÌNH

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định xếp hạng di tích; bản đồ khoanh vùng khu vực bảo vệ di tích.
- Quy hoạch di tích được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).
- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

2. Ý kiến của tổ chức, cá nhân có liên quan về dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

3. Dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

4. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu lập dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Tên dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích) với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

.....

- Lưu:.....

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

TÊN TỔ CHỨC**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH**Phê duyệt dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích**

Kính gửi: (Cơ quan phê duyệt)

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.....

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan phê duyệt) phê duyệt dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Tên dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN TU BỔ DI TÍCH/BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT TU BỔ DI TÍCH

1. Tên dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích:.....
2. Địa điểm:.....
3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại...):.....
4. Nhà thầu lập dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích:.....
5. Nội dung chính của dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích:
 - Hiện trạng di tích.
 - Mục tiêu của dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.
 - Quan điểm, nguyên tắc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.
 - Ý kiến thẩm định và giải trình, tiếp thu của chủ đầu tư đối với ý kiến thẩm định.
 - Đề xuất các hạng mục bảo quản, tu bổ, phục hồi và xây dựng mới.
 - Phương án phát huy giá trị di tích.
6. Dự toán kinh phí thực hiện:.....

7. Nguồn vốn thực hiện:.....

8. Thời gian thực hiện:.....

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM TỜ TRÌNH

1. Văn bản pháp lý:

- Văn bản thẩm định.

- Quyết định xếp hạng di tích; bản đồ khoanh vùng khu vực bảo vệ di tích.

- Quy hoạch di tích được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

2. Ý kiến của tổ chức, cá nhân về dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

3. Dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

4. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu lập dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan phê duyệt) phê duyệt dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích (Tên dự án tu bổ di tích/báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích) với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

.....

- Lưu:....

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)